

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY 28
CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024

TP. HỒ CHÍ MINH THÁNG 03 NĂM 2025

Số 3 Nguyễn Oanh - Phường 10 - Quận Gò Vấp - TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại: 08.38940914



CÔNG CỔ PHẦN 28.1

Số: 40./BC-CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2025

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần 28.1
- Tên tiếng Anh: 28.1 JSC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0304484232 được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp phép hoạt động lần đầu tiên vào ngày 01/08/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 7 vào ngày 01/02/2024.

- Vốn điều lệ: 48.633.860.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 48.633.860.000 đồng
- Địa chỉ: Số 3 Nguyễn Oanh, Phường 10, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (028) 38 940 914
- Số fax: (028) 38 941 668
- Website: www.agtex281.com
- Thông tin cổ phiếu:

Mã cổ phiếu: AG1

Sàn niêm yết: UPCOM

Ngày bắt đầu niêm yết: 29/05/2017

Số lượng cổ phiếu đang niêm yết: 4.863.386 cổ phiếu.

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần 28.1 hiện nay tiền thân Cơ sở 1 - Xí nghiệp may X28 - Tổng cục Hậu cần được thành lập và đi vào hoạt động từ năm 1991 đến nay. Trong thời gian từ 1991 đến nay, Công ty đã có các lần đổi tên như sau:

+ Ngày 02/12/1991 thành lập Cơ sở 1 Xí nghiệp may X28 - Tổng cục Hậu cần, có trụ sở tại số 3 Nguyễn Oanh, Phường 10, Quận Gò Vấp, Thành Phố Hồ Chí Minh.

+ Ngày 01/02/1992 đổi tên thành Xí nghiệp may 28.1.

+ Ngày 18/04/1998 đổi tên thành Xí nghiệp 1 - Công ty 28.

+ Ngày 30/06/2006 Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã ra quyết định chuyển Xí nghiệp 1 thuộc Công ty 28 - Tổng cục Hậu cần thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên 28.1.

+ Ngày 30/05/2016 Bộ Quốc phòng phê duyệt phương án chuyển Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên 28.1 thuộc Tổng Công ty 28 thành Công ty cổ phần.

+ Ngày 04/07/2016 Công ty đã tổ chức bán đấu giá cổ phần tại Công ty Cổ phần chứng khoán Quân đội và tổ chức ĐHĐCD (Đại hội đồng cổ đông) lần thứ nhất vào ngày 24/09/2016.

+ 29/09/2016: Công ty đã được Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304484232 và chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần từ ngày 30/09/2016 với số vốn điều lệ là 48.633.860.000 đồng.

+ 2016 – Nay: Công ty hoạt động ổn định dưới sự quản lý của Ban điều hành Công ty Cổ phần 28.1.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh chính:

- May trang phục (Trừ trang phục từ da lông thú). Chi tiết: Sản xuất hàng may mặc (trừ tây, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, đan)

- Buôn bán vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: Mua bán hàng may mặc.

- Bán buôn chuyên doanh khác. Chi tiết: Mua bán nguyên phụ liệu ngành may.

- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.

b. Sản phẩm chính:

- Công ty chuyên sản xuất hàng may mặc chủ yếu là hàng veston nam, nữ;

- Buôn bán vải, hàng may sẵn;

- Mua bán nguyên phụ liệu ngành may.

c. Địa bàn kinh doanh:

Công ty hoạt động trên địa bàn lãnh thổ Việt Nam và hoạt động xuất khẩu ra thị trường nước ngoài tập trung chủ yếu ở các nước Mỹ, EU, Nhật, Canada, Úc...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a. Mô hình quản trị:

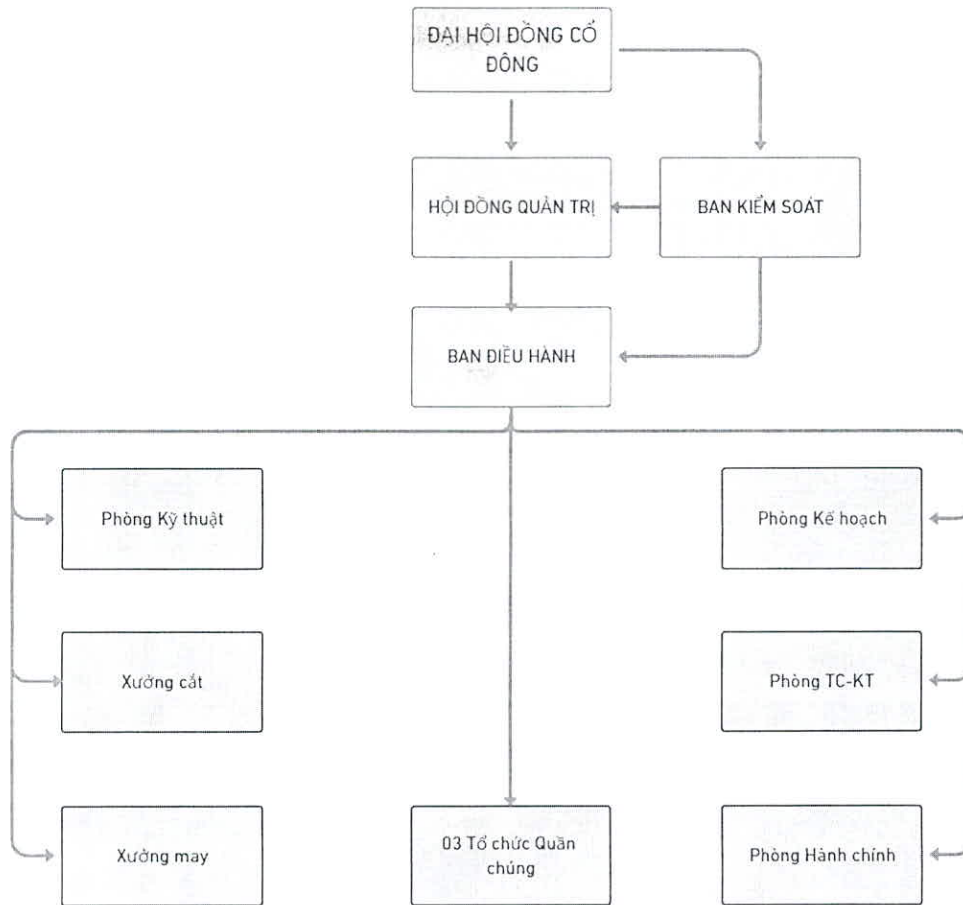
- Đại hội đồng cổ đông;

- Hội đồng quản trị;

- Ban kiểm soát;

- Ban điều hành (Ban giám đốc).

b. Cơ cấu bộ máy quản lý:



Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý và hoạt động của Công ty phù hợp với luật pháp, trừ những vấn đề thuộc Đại hội đồng cổ đông quyết định. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về tất cả những vấn đề quản lý Công ty theo Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ pháp luật.

Ban kiểm soát: Do Đại hội đồng cổ đông bầu, có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, chính xác và trung thực trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán, báo cáo tài chính của Công ty, việc chấp hành Điều lệ Công ty, nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của Luật doanh nghiệp. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các quyền, nhiệm vụ được giao.

Ban điều hành: Điều hành mọi hoạt động kinh doanh cũng như các hoạt động hàng ngày của Công ty. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án, dự án đầu tư của Công ty.

- Kiến nghị phương án sắp xếp, bố trí cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty như bổ nhiệm, miễn nhiệm, đề xuất cách chức các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh do Hội đồng Quản trị quyết định. Ngoài ra còn phải thực hiện các nhiệm vụ khác và tuân thủ một số nghĩa vụ, quy định của pháp luật.

Phòng Kế hoạch: Tham mưu giúp Ban điều hành Công ty trong công tác xây dựng kế hoạch, các hoạt động kinh doanh, điều độ sản xuất, quản lý thiết bị - vật tư - hàng hoá, pháp chế, nghiệp vụ xuất nhập khẩu, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường. Tham mưu, giúp việc và làm đầu mối cho Giám đốc trong lĩnh vực đầu tư, đấu thầu, chào hàng cạnh tranh và quản lý các dự án. Kiểm tra các nhu cầu, đề xuất của các phòng trình Giám đốc duyệt.

Phòng Tài chính Kế toán: Tham mưu giúp Ban điều hành trong các lĩnh vực thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán và tổ chức hạch toán theo đối tượng và nội dung công việc kế toán. Kiểm tra giám sát các khoản thu chi tài chính và các nghiệp vụ kế toán. Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản, phát hiện ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán. Phân tích thông tin, số liệu kế toán, đề xuất giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị. Đề xuất các giải pháp về vốn, quản lý các dòng tiền trong hoạt động công ty.

Phòng Kỹ thuật: Tham mưu giúp Ban điều hành trong các lĩnh vực về quản lý công tác kỹ thuật - công nghệ sản xuất để đảm bảo chất lượng sản phẩm, đào tạo, sát hạch tay nghề. Thiết kế, chế thử, xây dựng tiêu chuẩn sản phẩm. Kiểm tra kiểm soát chất lượng vật tư, nguyên phụ liệu và thành phẩm. Quản lý công nghệ sản xuất, an toàn lao động.

Phòng Hành chính hậu cần: Tham mưu giúp Ban điều hành trong công tác hành chính, tổ chức và quản lý bộ máy nhân sự. Xây dựng quy hoạch cán bộ, các chế độ chính sách, tuyển dụng, đào tạo huấn luyện nguồn nhân lực, công tác văn thư lưu trữ, quản lý đất đai, nhà xưởng, công tác y tế, phục vụ ăn ca. Tham mưu về công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo, thi đua khen thưởng, dân quân tự vệ. Công tác hành chính quản trị, doanh trại, xây dựng cơ bản, bảo vệ tài sản và phòng chống cháy nổ. Đảm nhiệm công tác Đảng, công tác chính trị trong Công ty, lập kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra các phòng các xưởng thực hiện.

Xưởng may: Tổ chức triển khai thực hiện ráp may, hoàn tất sản phẩm, bao gói hoặc đóng thùng và xuất hàng theo tiến độ kế hoạch của Công ty.

Xưởng cắt: Thực hiện cắt, hoàn chỉnh và cung cấp bán thành phẩm cho Phân xưởng May đảm bảo chất lượng và theo tiến độ kế hoạch của Công ty.

03 Tổ chức quần chúng:

- Công đoàn: Chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.
- Phụ nữ: Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các lao động nữ,
- Đoàn thanh niên: Giáo dục tư tưởng, tổ chức các phòng trào thi đua, chăm lo đời sống cho đoàn viên.

c. Các công ty con, công ty liên kết: Công ty cổ phần 28.1 không có công ty con và công ty liên kết.

4. Định hướng phát triển:

a. Định hướng chung

- Phát triển thị trường và tăng cường độ nhận biết thương hiệu nhà máy OEM (chủ động nguyên phụ liệu)/ODM (chủ động thiết kế) trên thị trường với tiêu chí: Phát triển nhà máy sản xuất veston cao cấp theo hướng sản xuất OEM và từng bước phát triển ODM.

- Tối ưu hóa quy trình sản xuất và nâng cao chất lượng (OEM): Nâng cao hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm thông qua việc áp dụng công nghệ tiên tiến và tối ưu hóa quy trình sản xuất.

- Tăng cường năng lực thiết kế và phát triển sản phẩm (ODM): Phát triển khả năng tự thiết kế và phát triển sản phẩm độc lập, nhằm tạo ra giá trị gia tăng cao hơn và tăng cường sự linh hoạt trong việc đáp ứng nhu cầu thị trường.

b. Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất kinh doanh xuất khẩu may mặc, trọng tâm là sản xuất veston cao cấp, định hướng chiến lược cho lĩnh vực sản xuất chính là: Tăng cường khả năng sản xuất theo phương thức OEM từ các đối tác quốc tế, cung cấp các sản phẩm may mặc chất lượng cao đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế.

- Phát triển một số ngành phụ trợ như cung cấp dịch vụ gia công, sản xuất phụ kiện thời trang nam cao cấp. Cà vạt, nơ cài áo, vớ, khăn choàng,... là sản phẩm bổ trợ cho veston, tạo ra chuỗi giá trị gia tăng, phục vụ nhu cầu của khách hàng hiện có và khách hàng mới. Phát triển song song các mặt hàng phụ trợ và phát triển các nguồn gia công tận dụng nguồn lực từ bên ngoài.

- Phát triển lĩnh vực cho thuê kho bãi sau khi sắp xếp, để tận dụng nguồn lực về mặt bằng sẵn có.

c. Định hướng cho từng lĩnh vực

+ Sản xuất theo phương thức OEM

- Thị trường mục tiêu: Đối tác quốc tế uy tín, thương hiệu mạnh, tập trung vào Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc.

- Sản phẩm: Veston, blazer, quần âu.

+ Thiết kế và sản xuất sản phẩm may mặc cao cấp ODM

- Thị trường mục tiêu: Phân khúc cao cấp, thị trường quốc tế và nội địa.

- Sản phẩm chính: Veston nam, blazer, quần âu và các dòng sản phẩm Blazer nữ.

+ Phát triển sản phẩm thời trang thân thiện với môi trường

- Thị trường mục tiêu: Khách hàng có ý thức bảo vệ môi trường.

- Sản phẩm: Vải sợi tự nhiên, vải tái chế, hạn chế hóa chất độc hại.

+ Cung cấp dịch vụ gia công, sản xuất phụ kiện thời trang nam cao cấp

- Thị trường mục tiêu: Khai thác thị trường hiện có, tìm đối tác mới.

- Sản phẩm: Chất lượng cao, mẫu mã đa dạng, nguyên liệu cao cấp.

5. Chiến lược phát triển

Để đạt được mục tiêu tập trung phát triển hàng OEM và hướng tới ODM, Công ty sẽ tập trung vào các chiến lược cốt lõi sau:

a) Phát triển nguồn thu và khách hàng

- Nguồn thu: Đa dạng hóa nguồn thu bằng cách tăng tỷ trọng OEM/ODM lên ít nhất 30% trong 3 năm, mở rộng danh mục sản phẩm OEM/ODM, phát triển sản phẩm ODM mang thương hiệu nhà máy ODM riêng và cung cấp dịch vụ gia tăng (may đo, thiết kế, gia công phụ kiện).

- Khách hàng: Mở rộng mạng lưới khách hàng quốc tế OEM/ODM, đặc biệt là phân khúc cao cấp. Phát triển khách hàng cá nhân cao cấp thông qua marketing mục tiêu, nâng cao trải nghiệm khách hàng và chương trình khách hàng thân thiết. Tăng cường hợp tác với các trường đào tạo, viện nghiên cứu và hiệp hội ngành nghề.

b) Đổi mới tổ chức:

Thành lập phòng Kinh doanh và phòng Thiết kế - Phát triển sản phẩm: Tập trung vào phát triển thị trường và sản phẩm, tạo động lực tăng trưởng cho công ty.

c) Quản trị nội bộ:

+ Nâng cao năng lực:

- Sản xuất: Áp dụng hệ thống ERP, tối ưu hóa quy trình, tự động hóa và kiểm soát chất lượng.

- Thiết kế: Thành lập bộ phận R&D, đầu tư công nghệ thiết kế, hợp tác chiến lược.

- Chuỗi cung ứng và tài chính: Đa dạng hóa nguồn cung, ứng dụng công nghệ thông tin, lập kế hoạch tài chính linh hoạt, kiểm soát chi phí và đa dạng hóa nguồn vốn.

+ Xây dựng văn hóa doanh nghiệp và quản trị rủi ro: Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, tăng cường giao tiếp nội bộ, xác định và ứng phó với các rủi ro tiềm ẩn.

+ Chuyển đổi số và chuyển đổi xanh: Số hóa toàn diện (đạt mức 4/5 chuyển đổi số), sử dụng nguyên liệu bền vững, ứng dụng công nghệ sản xuất xanh và xây dựng môi trường làm việc xanh.

d) Phát triển nhân lực:

Xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, có trình độ và kinh nghiệm, đặc biệt cho phòng Kinh doanh và phòng Thiết kế - Phát triển sản phẩm.

e) Chiến lược tài chính đầu tư:

- Ưu tiên đầu tư công nghệ và đổi mới: Đầu tư vào máy móc hiện đại, công nghệ thông tin và R&D.

- Đa dạng hóa nguồn vốn: Tối ưu hóa cơ cấu vốn, quản lý dòng tiền hiệu quả, kiểm soát chi phí đầu tư và huy động vốn từ các nguồn lực khác nhau.

6. Các rủi ro:

- Tình hình khu vực và Thế giới tiếp tục có những diễn biến phức tạp, xung đột Nga - Ukraine, bất ổn Trung Đông..., lạm phát kinh tế xảy ra trên toàn thế giới làm suy giảm sức mua, chỉ số tiêu dùng thấp diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục có nhiều biến động và bất ổn, tăng trưởng chậm và có biểu hiện suy thoái. Lạm phát toàn cầu vẫn ở mức cao đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty

- Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành ngày càng gay gắt, gây khó khăn cho

việc tiêu cạnh tranh trên thị trường.

- Giá cả vật tư nguyên phụ liệu và đặc biệt là các mặt hàng bông, sợi, vải... dự báo chưa có dấu hiệu giảm giá do chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy, rủi ro lạm phát gia tăng, thiên tai, biến đổi khí hậu là nguy cơ luôn tiềm ẩn, sẽ ảnh hưởng đến việc tạo nguồn vật tư và giá thành sản phẩm cùng các mặt công tác của Công ty. Nguyên vật liệu của ngành dệt may Việt Nam chủ yếu được nhập khẩu do nguồn cung trong nước không đáp ứng đủ nhu cầu về số lượng, chất lượng đầu vào. Sự phụ thuộc vào nguyên liệu từ các nguồn nhập khẩu mang lại nhiều thách thức.

- Xu hướng chuyển dịch lao động về các vùng nông thôn diễn biến phức tạp đặc biệt sau khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát, cùng với giá cả sinh hoạt khu vực Thành phố Hồ Chí Minh tăng cao ảnh hưởng lớn tới đời sống thực tế người lao động gây khó khăn cho việc tuyển dụng và giữ ổn định lực lượng lao động.

- Hiện Công ty đang giao dịch trên hệ thống giao dịch UpCOM và hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất xuất khẩu hàng may mặc nên Công ty chịu sự chi phối của Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán, Luật Quốc tế và các văn bản pháp lý liên quan khác.

- Những rủi ro khách quan khác bao gồm những rủi ro không lường trước được như lũ lụt, thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn... cũng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

DVT: Triệu đồng

S T T	Doanh thu	Năm 2023		Năm 2024		Thực hiện 2024/ 2023 (%)
		Giá trị (Tr. đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (Tr. đồng)	Tỷ trọng (%)	
1	Doanh thu xuất khẩu	205.785	75,76	278.372	81,36	135,27
2	Doanh thu nội địa	61.026	22,47	57.053	16,68	93,49
3	Doanh thu dịch vụ khác	4.818	1,77	6.702	1,96	139,14
Tổng cộng		271.629	100	342.127	100	125,95

Trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn, tuy hàng hóa xuất nhập khẩu trong năm 2024 đã có biến chuyển tốt, nhưng nhu cầu về chất lượng của người tiêu dùng cũng trở nên cao hơn, đòi hỏi chúng ta phải nâng cao chất lượng sản phẩm. Ban lãnh đạo cũng nỗ lực tìm kiếm các khách hàng mới, và các đơn vị gia công ngoài, để đảm bảo nguồn thu nhập cho cả Công ty và người lao động cũng như tăng hiệu quả kinh doanh. Qua đó, thúc đẩy quá trình sản xuất và giao hàng của Công ty, ghi nhận doanh thu năm 2024 của Công ty đạt hơn 342,127 tỷ đồng, tăng 25,95% so với năm trước. Trong đó, doanh thu xuất khẩu năm 2024 đạt 278,37 tỷ đồng chiếm 81,36% doanh thu, doanh thu nội địa đạt 57,05 tỷ đồng chiếm 16,68% doanh thu.

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh (%)	
				TH 2024/ KH 2024	TH 2024/ TH 2023
Tổng doanh thu	271.629	325.000	342.127	105,27	125,95
Lợi nhuận trước thuế	11.006	9.000	11.029	122,54	100,21
Lợi nhuận sau thuế	10.796	7.200	8.631	119,87	79,94

Tổng kết năm, tổng doanh thu Công ty đạt 342.127 tỷ đồng, bằng 105,27% kế hoạch năm và đạt 125,95% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận trước thuế 11,029 tỷ đồng, bằng 122,54% so với kế hoạch năm và bằng 100,21% so với cùng kỳ năm trước.

Mặc dù có nhiều khó khăn do chi phí đầu vào tăng, sức mua của thị trường giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh và suy thoái kinh tế v.v... Thế nhưng Ban điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty trong năm vừa qua đã vô cùng nỗ lực trong việc đưa ra những chính sách và thực hiện những chỉ tiêu, kế hoạch giúp giữ vững tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Tích cực đẩy mạnh công tác tiếp thị, tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm, áp dụng chính sách giá phù hợp nên Công ty vẫn duy trì được việc làm, đảm bảo thu nhập cho người lao động. Và công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận đã đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự**a. Danh sách Ban điều hành:**

Tính tại ngày 31/12/2024

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng Cổ phần sở hữu (cổ phần)		Tỷ lệ sở hữu (%)
			Đại diện	Cá nhân	
1	Trần Doãn Thoan	Chủ tịch HĐQT	17.386.605	0	35,75
2	Nguyễn Thiện	Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty	14.225.404	0	29,25
3	Nguyễn Văn Học	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc Công ty	0	0	0
4	Ông Tăng Hùng	Kế toán trưởng	0	0	0

Lý lịch Ban điều hành:

1. Ông Trần Doãn Thoan

♦ Ngày sinh: 07/10/1968

♦ Nơi sinh: Hà Nam

- ◆ **Quốc tịch:** Việt Nam
- ◆ **Dân tộc:** Kinh
- ◆ **Trình độ học vấn:** Đại học
- ◆ **Quá trình công tác:**
 - 12/2000 – 07/2004 Nhân viên Kỹ thuật Xí Nghiệp I – Công ty May 28 – TCHC – Bộ Quốc Phòng
 - 08/2004 – 07/2006 Trưởng phòng Kỹ thuật Xí Nghiệp I – Công ty May 28 – TCHC
 - 07/2006 – 05/2011 Trưởng phòng Kỹ thuật; Phó Giám đốc Công ty - Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên 28.1 – Tổng Công ty 28 - TCHC
 - 06/2011 – 02/2014 Thiếu tá - Phó Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên 28.1 – Tổng Công ty 28 – TCHC
 - 03/2014 – 09/2016 Trung tá - Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên 28.1 - Tổng Công ty 28 - TCHC.
 - 10/2016 – 03/2019 Trung tá - Giám đốc Công ty Cổ phần 28.1 - Tổng Công ty 28 - TCHC.
 - 04/2019 – 02/2022 Thượng tá - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bình Phú – Tổng Công ty 28 – TCHC
 - 03/2022 – 01/2024 Đại tá - Phó Tổng Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng Công ty 28 kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần 28.1- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần 28.1
 - 02/2024 – 03/2024 Đại tá - Phó Tổng Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng Công ty 28 -Thành viên HĐQT Công ty cổ phần 28.1
 - 04/2024 – nay Phó Tổng Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng Công ty 28 – Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần 28.1

◆ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Chủ tịch Hội đồng quản trị

◆ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:**

Phó Tổng Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng Công ty 28

◆ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:**

- Đại diện: 17.386.605 cổ phần, chiếm 35,75% vốn điều lệ
- Cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

◆ Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

◆ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty: Không

◆ Các khoản nợ đối với Công ty : Không

2. Ông Nguyễn Thiện

◆ **Ngày sinh:** 05/10/1985

- ◆ **Nơi sinh:** Thái Nguyên
- ◆ **Quốc tịch:** Việt Nam
- ◆ **Dân tộc:** Kinh
- ◆ **Trình độ học vấn:** Cử nhân Quản trị kinh doanh, Kỹ sư công nghệ thông tin
- ◆ **Quá trình công tác:**

09/2012 – 6/2014	Nhân viên quản lý hệ thống cửa hàng tại Trung tâm kinh doanh thời trang – Tổng công ty 28
07/2014 – 1/2015	Nhân viên cân đối – Phòng kế hoạch – Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên 28.1
02/2015 – 3/2016	Phó phòng kế hoạch – Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên 28.1
4/2016 – 3/2019	Phó phòng kế hoạch – Công ty cổ phần 28.1
04/2019 – 2/2022	Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh – Xí nghiệp may đo quân đội – Tổng công ty 28
03/2022 – 1/2024	Phó giám đốc kiêm TP kế hoạch – Công ty cổ phần 28.1
02/2024 – Nay	Thành viên hội đồng quản trị Công ty cổ phần 28.1 - Giám đốc Công ty cổ phần 28.1

- ◆ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Thành viên hội đồng quản trị - Giám đốc
- ◆ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Không có
- ◆ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:**
 - Đại diện: 14.225.404 cổ phần, chiếm 29,25% vốn điều lệ
 - Cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- ◆ Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- ◆ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không
- ◆ Các khoản nợ đối với Công ty : Không

3. Ông Nguyễn Văn Học

- ◆ **Ngày sinh:** 20/08/1976
- ◆ **Nơi sinh:** Hà Nội
- ◆ **Quốc tịch:** Việt Nam
- ◆ **Dân tộc:** Kinh
- ◆ **Trình độ học vấn:** Cao đẳng
- ◆ **Quá trình công tác:**

10/1998 – 07/2007 Công nhân, Phân xưởng 1, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một

	thành viên 28.1
08/2007 – 06/2008	Tổ phó tổ 1, Phân xưởng 1, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên 28.1
07/2008 – 05/2012	Tổ trưởng tổ 2, Phân xưởng 1, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên 28.1
06/2012 – 09/2012	Phó Quản đốc Phân xưởng 1, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên 28.1
10/2012 – 05/2013	Phó Giám đốc Xưởng Veston nam, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên 28.1
06/2013 – 02/2014	Phó Giám đốc Xưởng 1, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên 28.1
03/2014 – 10/2015	Giám đốc Xưởng 1, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên 28.1
11/2015 – 09/2016	Giám đốc Xưởng 2, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên 28.1
10/2016 – 06/2020	Giám đốc Xưởng 2, Công ty cổ phần 28.1
07/2020 - 03/2021	Trưởng phòng Hành chính Hậu cần, Công ty cổ phần 28.1
04/2021 - 01/2024	Quản đốc Xưởng may, Công ty cổ phần 28.1
02/2024 - nay	Phó Giám đốc kiêm Quản đốc Xưởng may, Công ty cổ phần 28.1

♦ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Thành viên hội đồng quản trị - Phó Giám đốc kiêm Quản đốc Xưởng may

♦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Không có

♦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:**

- Đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

♦ **Lợi ích liên quan đối với công ty:** Không

♦ **Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty:** Không

♦ **Các khoản nợ đối với Công ty :** Không

4. Ông Tăng Hùng

♦ **Ngày sinh** : 17/04/1974

♦ **Quốc tịch** : Việt Nam

♦ **Trình độ học vấn:** Cử nhân Kinh tế

♦ **Quá trình công tác:**

09/1997 – 12/2000	Nhân viên kế toán Xí nghiệp 2 - Công ty May 28
01/2001 - 06/2014	Nhân viên kế toán Tổng công ty 28
07/2014 –02/2022	Kế toán trưởng Công ty cổ phần 28 Hưng Phú
03/2022 - nay	Kế toán trưởng - Công ty cổ phần 28.1
01/2023 - nay	Người phụ trách Quản trị Công ty - Công ty cổ phần 28.1

♦ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Kế toán trưởng kiêm người phụ trách Quản trị Công ty kiêm, Người ủy quyền Công bố thông tin, thư ký Hội đồng quản trị.

♦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Không có

♦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:**

- Đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

- Cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

b. Những thay đổi trong ban điều hành trong năm 2024:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Doãn Thoan	Giám đốc		01/02/2024
2	Nguyễn Thiện	Giám đốc	01/02/2024	
3	Nguyễn Thiện	Phó Giám đốc		01/02/2024
4	Nguyễn Văn Học	Phó Giám đốc	01/02/2024	

c. Số lượng cán bộ, nhân viên:

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
A	Theo trình độ	444	100
1	Trên Đại học	0	0
2	Đại học, cao đẳng	49	11,04
3	Trung cấp	6	1,35
4	Công nhân kỹ thuật	376	84,68
5	Lao động phổ thông	13	2,93
B	Theo tính chất hợp đồng lao động	444	100
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	62	13,96
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	382	86,04
3	Hợp đồng theo thời vụ	-	-

d. Thu nhập bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Tổng số lượng người lao động (người)	476	452	457	444
Thu nhập bình quân (đồng/ người/tháng)	8.303.544	11.131.257	10.626.366	12.496.352

e. Các chính sách đối với người lao động:

- Chính sách lương: Công ty xây dựng Quy chế trả lương theo nguyên tắc gắn tiền lương, tiền thưởng với năng suất lao động, hiệu quả công việc của từng người. Mỗi công việc đều có định mức lao động hoặc chức danh do đơn vị xây dựng và đều được quy định hệ số tiền lương cấp bậc công việc hoặc mức lương cụ thể theo quy định trong quy chế trả lương của Công ty. Cá nhân làm công việc gì thì được xác định tiền lương tương ứng với công việc đó. Và được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của nhà nước.

- Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, công ty còn có các chính sách phúc lợi khác như: Nghỉ mát hàng năm, trợ cấp khó khăn đột xuất ...

- Về đào tạo: Đối với công nhân mới, công nhân chưa có tay nghề, Công ty tổ chức đào tạo và không phải trả chi phí đào tạo, được cung cấp suất ăn. Trong thời gian đào tạo người lao động được hưởng lương sản phẩm mình làm ra, nếu không đủ Công ty sẽ hỗ trợ thêm cho đủ 150.000 đồng trên ngày nếu lương sản phẩm cao hơn thì được hưởng lương sản phẩm. Được hỗ trợ tiền thuê nhà. Trong quá trình đào tạo, nếu đáp được nhu cầu công việc thì sẽ đề xuất ký hợp đồng là động ngay mà không cần chờ hết thời gian đào tạo. Đối với người lao động có chuyên môn, tay nghề cao, Công ty tổ chức kỳ thi nâng bậc đào tạo nâng cao chuyên môn cho lao động, đào tạo sử dụng máy chuyên dùng, máy tự động, góp phần nâng cao năng suất của từng cá nhân.

- Môi trường công việc:

Để người lao động có thể gắn bó lâu dài với Công ty, môi trường công việc là một trong những yếu tố vô cùng quan trọng. Môi trường làm việc tốt sẽ tạo ra cảm hứng và động lực cho người lao động, giúp họ hoàn thành tốt công việc được giao. Vì vậy, Công ty đã không ngừng cải tiến, xây dựng và duy trì môi trường làm việc tích cực và sáng tạo, khuyến khích sự đóng góp ý kiến từ người lao động. Không những thế, Công ty còn cung cấp đầy đủ các trang thiết bị, bảo đảm an toàn, vệ sinh cho người lao động ở nơi làm việc và nơi sản xuất kinh doanh, tạo một môi trường chuyên nghiệp để có thể sản xuất ra những sản phẩm chất lượng nhất.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**a. Các khoản đầu tư lớn:**

Năm 2024, các hạng mục đầu tư máy móc thiết bị và cải tạo sửa chữa theo dự án đầu tư đã được chủ tịch Tổng Công ty phê duyệt với kế hoạch đầu tư là 6,48 tỷ đồng. Tuy nhiên, đến cuối năm 2024 Công ty mới đầu tư được 3,128 tỷ đồng các hạng mục còn lại các hạng mục chưa thực hiện chuyển sang năm 2025.

b. Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có công ty con, công ty liên kết.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm (%)
1	Tổng giá trị tài sản	144.115	151.540	105,15
2	Doanh thu thuần	269.009	337.512	125,46
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.973	7.870	71,72
4	Lợi nhuận khác	33	3.159	9.547,94
5	Lợi nhuận trước thuế	11.006	11.029	100,21
6	Lợi nhuận sau thuế	10.796	8.631	79,94

Năm 2024 là năm thành công của Công ty cổ phần 28.1 sau tiền đề mà năm 2023 đã đạt được. Dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ, Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty, tập thể Công ty 28.1 đã đạt được các kết quả nhất định:

- + Tổng giá trị tài sản của Công ty đạt hơn 151,540 tỷ đồng, tăng 5,15% so với năm 2023.
- + Doanh thu thuần của Công ty đạt 337,512 tỷ đồng, tăng 25,46% so với năm 2023;
- + Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của Công ty đạt 11,29 tỷ đồng, tăng 0,21% so với năm 2023 nhưng tăng 22,54 % so với kế hoạch đề ra (kế hoạch năm 2024 là 9 tỷ đồng);
- + Công ty đã hoàn thành vượt mức kế về doanh thu và lợi nhuận.

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	DVT	Năm 2023	Năm 2024
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,38	1,44
Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,38	0,6
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	18,5	9,78
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	64,69	62,43
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	5,14	5,25
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	1,87	2,23
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	4,01	2,56
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	23,63	15,57
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	7,85	5,7
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	4,08	2,33

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 4.863.386 cổ phiếu.

- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 4.863.386 cổ phiếu.

- **Số lượng cổ phiếu quỹ:** 0 cổ phiếu.

Loại cổ phần: phổ thông

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng.

b. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 19/04/2024

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông Nhà nước	3.161.201	31.612.010.000	65
II	Cổ đông trong nước	1.702.185	17.021.850.000	35
1	Cá nhân	1.672.185	16.721.850.000	34,38
2	Tổ chức	30.000	300.000.000	0,62
III	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
Tổng cộng (II+III)		4.863.386	48.633.860.000	100

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%

(*) Tỷ lệ theo Thông báo Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa nộp tại VSDC. AG1 sẽ thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật, ngay sau khi hoàn tất thông báo Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và có công văn xác nhận từ Ủy ban chứng khoán nhà nước.

c. Danh sách cổ đông lớn:

Tên tổ chức/cá nhân	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ/VĐL (%)
Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng Công ty 28	3.161.201	65,00

d. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

e. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

f. Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

a. Tác động lên môi trường:

Nhằm hạn chế những tác động tiêu cực và nâng cao chất lượng sống cộng đồng, Công ty đã thực hiện những công tác bảo vệ môi trường, bao gồm:

- Tích cực tuyên truyền và nâng cao ý thức về tầm quan trọng của bảo vệ môi trường đối với toàn thể nhân viên, nỗ lực để biến nhận thức bảo vệ môi trường thành ý thức tự giác của từng cá nhân khi hoạt động trong công ty.

- Xây dựng và vận hành hiệu quả các hệ thống xử lý nước thải, khí thải, rác thải tập trung.

- Xây dựng các kế hoạch sử dụng nguyên vật liệu và phân bổ sao cho hợp lý các trang thiết bị trong hoạt động sản xuất để giảm thiểu lượng chất thải ra môi trường, đồng thời tiết kiệm chi phí sản xuất.

- Đặt ra những quy định trong việc thu gom và xử lý rác thải công nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện các hoạt động tình nguyện, hỗ trợ cộng đồng trong việc bảo vệ môi trường, như trồng cây xanh, dọn dẹp môi trường...

Những điều này không chỉ giúp giảm thiểu tác động đến môi trường, mà còn tăng cường năng lực cạnh tranh và uy tín của Công ty trên thị trường.

b. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Trong quá trình sản xuất, Công ty luôn quản lý và sử dụng nguồn nguyên liệu tiết kiệm và hiệu quả giúp Công ty tiết kiệm chi phí, tăng lợi nhuận cho Công ty và các cổ đông, đồng thời giảm các tác động ảnh hưởng đến môi trường.

Công ty luôn chủ động cân nhắc và lựa chọn các nhà cung cấp, đối tác uy tín, đáng tin cậy, nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra và tránh lãng phí. Ngoài ra, bộ phận quản lý luôn giám sát chặt chẽ quy trình sản xuất, để phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề liên quan đến nguyên vật liệu, tiêu hao vật tư, nhiên liệu trong quá trình sản xuất. Công ty còn chú trọng vào

việc đầu tư, nghiên cứu, kết hợp với tham quan một số đơn vị cùng ngành, thực hiện tiết kiệm định mức nguyên liệu bằng các biện pháp đi sơ đồ ghép, độ dài bàn vải trái, đặc biệt là các loại nguyên liệu sọc, caro với chu kỳ lớn.

c. Tiêu thụ điện và nước:

Nguồn điện năng thường được Công ty sử dụng trong hoạt động sản xuất như vận hành các thiết bị, máy cắt vải, máy may... Để tiết kiệm nguồn năng lượng này, Công ty đã thay thế các nguồn điện hư hỏng hoặc sử dụng công suất điện cao bằng các trang thiết bị hiện đại, ít hao tổn điện năng và thân thiện với môi trường.

Còn đối với nguồn nước, Công ty luôn tìm kiếm giải pháp tiết kiệm và sử dụng nguồn nước an toàn và hiệu quả.

Đồng thời, Công ty còn thực hiện tuyên truyền đến người lao động tầm quan trọng và lợi ích của việc tiết kiệm điện, nước đối với mỗi cá nhân, doanh nghiệp và cộng đồng. Qua đó, giúp nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường và giảm thiểu chi phí tiêu thụ điện năng của Công ty.

d. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Trong công tác bảo vệ môi trường, Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các bộ luật và yêu cầu do Nhà nước ban hành. Lập và thực hiện các hồ sơ môi trường như báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường... đầy đủ theo quy định. Đồng thời, Công ty chủ động trong công tác cải tiến hệ thống quản lý môi trường, hệ thống xử lý chất thải, thường xuyên dọn dẹp để khuôn viên công ty, khu vực sản xuất luôn được sạch đẹp... Nhằm đem đến một môi trường làm việc an toàn, vệ sinh, góp phần vào việc bảo vệ môi trường cũng như đem lại tinh thần làm việc cho cán bộ công nhân viên.

e. Chính sách liên quan đến người lao động:

Công ty cổ phần 28.1 luôn đảm bảo thực hiện trách nhiệm trả lương đầy đủ và đúng hạn cho toàn thể người lao động. Chấp hành trích nộp Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Đồng thời, để đáp ứng các yêu cầu của khách hàng, đảm bảo tiến độ, Công ty luôn tạo điều kiện cho người lao động được học hỏi và cải thiện kỹ năng, nâng cao tay nghề, nhằm đem đến những sản phẩm đầu ra chất lượng nhất. Ngoài ra, Công ty cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động đoàn thể, khám sức khỏe định kỳ, quan tâm, thăm hỏi đối với các nhân viên ốm đau, có hoàn cảnh khó khăn... giúp đảm bảo đời sống sức khỏe lẫn tinh thần cho công nhân viên.

f. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Công ty không chỉ tập trung vào sản xuất kinh doanh hiệu quả, mà còn quan tâm đến trách nhiệm xã hội của mình đối với cộng đồng. Bởi Công ty ý thức được rằng có được kết quả như hôm nay, đó là nhờ vào sự tin tưởng và ủng hộ của toàn thể khách hàng, người tiêu dùng. Chính vì vậy, Công ty luôn muốn chủ động chia sẻ và hỗ trợ tài chính trong khả năng đối với những gia đình, địa phương có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống, đồng thời Công ty tiếp tục nỗ lực tăng trưởng kinh tế doanh nghiệp để thúc đẩy sự phát triển bền vững của cộng đồng.

g. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành Công ty**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh****a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Năm 2024		So sánh (%)	
		Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện 2024/ Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024/ Thực hiện 2023
Tổng doanh thu	271.629	325.000	342.127	105,27	125,95
Tổng chi phí	260.623	316.000	331.098	104,78	127,04
Lợi nhuận trước thuế	11.006	9.000	11.029	122,54	100,21
Thuế TNDN	209,92	590	2.398	406,45	1.142,38
Lợi nhuận sau thuế	10.796	7.200	8.631	119,87	79,94
Thu nhập bình quân	10,626	11,644	12,496	107,32	117,6
Cổ tức (%)	2,3	10	Dự kiến 12,5	125,0	543,48

Trong năm 2024 mặc dù tình hình suy thoái kinh tế và các cuộc xung đột vũ trang trên thế giới vẫn tiếp tục diễn ra, gây ra nhiều ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thế nhưng với sự nỗ lực không ngừng của Ban lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty cổ phần 28.1 đã hoàn thành tốt các kế hoạch, mục tiêu đề ra.

b. Những tiến bộ công ty đã đạt được.

- Triển khai thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, các báo cáo kế hoạch, báo cáo tồn kho nhanh, rõ ràng, trực quan.

- Trong năm 2024 Công ty đã phân tích đánh giá sự cần thiết phải đầu tư phần mềm ERP nên đã triển khai các thủ tục đầu tư.

- Đối với chuyển đổi số: Công ty đã ứng dụng thành công trí tuệ nhân tạo (AI) vào các hoạt động quản lý, cho thấy sự chủ động trong việc đón đầu xu hướng chuyển đổi số, giúp nâng cao hiệu quả công việc, tối ưu hóa quy trình quản lý, góp phần nâng cao hiệu quả, giảm thiểu sai sót, tăng tính minh bạch.

- Đối với chuyển đổi xanh: Bắt nhịp chung với yêu cầu thị trường, hiện nay các nhãn hàng sản xuất tại công ty đang dần chuyển đổi nguyên liệu sản xuất từ các chất liệu poly, woven... sang sử dụng nguyên liệu sợi tự nhiên, nguyên phụ liệu tái chế nên cả hệ thống sản xuất từ công tác đặt mua nguyên phụ liệu, kiểm tra chất lượng đầu vào tới bố trí sản xuất, xuất hàng đã

tuyên thủ và từng bước thích nghi với chất liệu mới, xưởng sản xuất đã luôn tích cực tuyên truyền tới người lao động về xu thế sản xuất xanh, tính chất của nguyên liệu xanh để người lao động thích nghi và từng bước tăng năng suất, kiểm soát tốt quá trình.

- Việc chuyển đổi nhà cung cấp hơi, sử dụng chung hệ thống hơi ủa của Tổng công ty từ tháng 10/2024 góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng hơi cho sản xuất

- Công ty sắp xếp, bố trí lại đường chuyền sản xuất phù hợp với tình hình lao động, máy móc thiết bị và nguồn hàng thực tế, giúp sử dụng nguồn lực một cách hiệu quả, từ đó tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu, chi phí nhân lực và tối ưu hóa lợi nhuận cho Công ty.

- Năm 2024, tỉ trọng hàng FOB chiếm 98% hàng hóa sản xuất trong xưởng, các mặt hàng CM đơn thuần chiếm tỷ trọng rất nhỏ chỉ phục vụ gia công ngoài như đồng phục HD bank, hàng đồng phục trường học nữ và một số các nhãn hàng nội địa.

- Công ty đã phối hợp tốt với các đơn vị thực hiện các đợt đánh giá nhà máy. Dù điều kiện để sản xuất các đơn hàng xuất khẩu.

2. Tình hình tài chính

3. Tình hình tài sản

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	TH 2024/ TH 2023 (%)	Tỷ trọng năm 2023 (%)	Tỷ trọng năm 2024 (%)
Tài sản ngắn hạn	128.660	135.968	105,68	89,28%	89,72
- Tiền và các khoản tương đương tiền	6.804	40.157	590,18	4,72	26,5
- Các khoản phải thu ngắn hạn	26.649	14.811	55,58	18,49	9,77
- Hàng tồn kho	93.402	78.827	84,4	64,81	52,02
- Tài sản ngắn hạn khác	1.805	2.172	120,33	1,25	1,43
Tài sản dài hạn	15.455	15.572	85,56%	10,72%	10,28
- Các khoản phải thu dài hạn	10	10	100	0,01	0,01
- Tài sản cố định	15.194	14.956	98,43	10,54	9,87
Tổng tài sản	144.115	151.539	105,15	100%	100%

Năm 2024, giá trị tổng tài sản của Công ty cao hơn so với năm 2023, đạt 151.539 tỷ đồng, tăng 5,15%. Trong đó, giá trị tài sản ngắn hạn là 135.968 chiếm 89,72% trên tổng tài sản. Đặc biệt là tiền và các khoản tương đương tiền tăng 590,18% so với cùng kỳ năm ngoái. Năm nay công ty đã có nguyên tiền dồi dào để hoạt động không phải đi vay nhiều như mọi năm. Nguyên nhân chính là do năm 2024 Công ty sản xuất hàng cần trừ nguyên phụ liệu, nhà cung cấp hầu như cung cấp hết nguyên phụ liệu cho Công ty sản xuất sau đó trừ vào thành phần xuất hàng nên Công ty

không phải bỏ tiền ra mua nguyên phụ liệu để sản xuất nữa. Các khoản phải thu cũng giảm do khách hàng thanh toán đúng hạn. Ngoài ra, Công ty cũng thường xuyên quản lý, theo dõi và đôn đốc thu hồi công nợ khách hàng để đảm bảo tài chính thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh.

b. Tình hình nợ phải trả

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Thực hiện 2024/ Thực hiện 2023 (%)	Tỷ trọng năm 2023 (%)	Tỷ trọng năm 2024 (%)
Nợ ngắn hạn	93.228	94.607	101,48	100	100
Nợ dài hạn	-	-	-	0	0
Tổng nợ phải trả	93.228	93.228	101,48	100	100

Năm 2024, nợ phải trả của Công ty đều là các khoản nợ ngắn hạn, tăng 1,48% so với năm 2023, đạt mức 94,607 tỷ đồng, trong đó chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng nợ ngắn hạn là khoản phải trả cho người bán 66,184 tỷ đồng tương đương 69,96 tuy nhiên đây chủ yếu là nợ hàng cần trừ nên không ảnh hưởng đến dòng tiền lưu động của Công ty.

Đồng thời, Công ty còn có thêm một khoản dự phòng phải trả ngắn hạn đạt 9,450 tỷ đồng, dùng để trích lập sự phòng tiền lương. Đến thời điểm 31/12/2024 công ty không nợ vay.

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Bám sát những chỉ đạo, hướng dẫn của Tổng công ty 28 và các Nghị quyết, Quyết định, kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông ban hành.

- Ổn định nguồn hàng truyền thống, đồng thời tìm kiếm, lựa chọn thêm các khách hàng xuất khẩu có sản lượng lớn để tăng tính ổn định, tăng tính cạnh tranh về đơn giá, đảm bảo thu nhập cho người lao động.

- Duy trì nghiêm túc công tác điều hành, công tác tổ chức sản xuất, công tác quản lý có nề nếp, khoa học và tuân thủ các qui trình kiểm soát. Ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác quản lý và điều hành nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và tiết kiệm nguồn nhân lực.

- Triển khai thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, nâng cấp phần mềm Quản lý sản xuất, các báo cáo kế hoạch, báo cáo tồn kho nhanh, rõ ràng, trực quan.

- Thực hiện tốt công tác đào tạo thêm cho công nhân mới, công nhân yếu, đồng thời tổ chức các kỳ thi nâng bậc và nâng lương cho công nhân trực tiếp sản xuất để giữ chân các thợ bậc cao.

- Công tác hành chính hậu cần được đảm bảo: Bữa ăn ca được cải thiện bảo đảm an toàn thực phẩm, môi trường làm việc xanh, sạch, hiện đại.

- Sắp xếp, bố trí lại đường chuyền sản xuất sao cho phù hợp với năng lực từng lao động, máy móc thiết bị và nguồn hàng thực tế, giúp sử dụng nguồn lực một cách hiệu quả, tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu, chi phí nhân lực và tối ưu hóa lợi nhuận cho Công ty.

- Duy trì sử dụng hệ thống sử dụng hệ thống xử lý nước thải hiện đại của Tổng công ty, giúp bảo vệ môi trường, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được liên tục.

- Khuôn viên nhà xưởng được cải tạo, thực hiện bảo dưỡng duy tu máy móc thiết bị, lò hơi, khí nén, các thiết bị nghiêm ngặt đúng định kỳ, nội quy kỷ luật lao động được duy trì tốt.

5. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

DVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Kế hoạch 2025/Thực hiện 2024 (%)
1	Tổng doanh thu	342.127	360.000	105,22
2	Lợi nhuận trước thuế	11.029	12.000	108,8
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ	Dự kiến 12,5%	Dự kiến 15%	120

Để hoàn thành kế hoạch 2025 và định hướng chiến lược giai đoạn 2026 – 2030 đã đề ra, Ban Lãnh đạo Công ty đã xây dựng nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện sau:

a. Nhiệm vụ trọng tâm:

Phát triển thị trường: Mở rộng xuất khẩu và thị phần nội địa.

Phát triển sản phẩm: Nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, tăng cường năng lực thiết kế.

Kiện toàn tổ chức và phát triển nhân lực: Tinh gọn bộ máy, nâng cao năng lực quản lý và đào tạo nhân lực.

Chuyển đổi số: Hoàn thiện triển khai hệ thống ERP, số hóa quy trình.

Chuyển đổi xanh: Giảm thiểu tác động đến môi trường.

Hệ thống quản lý: Hoàn thiện hệ thống quản lý theo mô hình tiên tiến.

Phát triển thương hiệu: Xây dựng thương hiệu nhà máy sản xuất OEM/ODM mạnh.

Tài chính và quản trị rủi ro: Quản lý tài chính và rủi ro hiệu quả.

a. Giải pháp thực hiện:

Nâng cao năng lực sản xuất và quản lý: Đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực quản lý, phát triển nguồn nhân lực.

Phát triển sản phẩm và thị trường: Đẩy mạnh R&D, tập trung vào sản phẩm OEM/ODM chất lượng cao, mở rộng thị trường.

Tăng cường hợp tác và liên kết: Hợp tác với đối tác nước ngoài, tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số: Ứng dụng công nghệ 4.0, chuyển đổi số toàn diện.

Thực hiện chuyển đổi xanh: Sử dụng nguyên liệu thân thiện môi trường, áp dụng công nghệ sản xuất xanh.

Tăng cường quản trị rủi ro: Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, chuẩn bị phương án ứng

phó.

6. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.

7. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Với tinh thần trách nhiệm cao với môi trường, Công ty không ngừng nỗ lực trong việc tạo ra một môi trường làm việc sạch sẽ và an toàn cho cán bộ công nhân viên cũng như cộng đồng. Công ty luôn nhìn nhận rằng việc bảo vệ môi trường không chỉ là trách nhiệm của một cá nhân hay một tổ chức, mà là nhiệm vụ của toàn xã hội. Vì vậy, chúng tôi thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, đào tạo và khuyến khích nhân viên nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường.

Trong quá trình sản xuất, Công ty chú trọng đến việc thực thi và kiểm soát chặt chẽ quy trình xử lý chất thải công nghiệp, đưa ra các biện pháp xử lý kịp thời đối với những nhân viên vi phạm nội quy về vệ sinh, nhằm đảm bảo rằng mọi hoạt động sản xuất đều tuân thủ theo các tiêu chuẩn môi trường. Bên cạnh đó, Công ty hợp tác với các đơn vị chuyên nghiệp trong việc thu gom và xử lý rác thải công nghiệp, đảm bảo không để rác thải ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

Hiện nay, Công ty triển khai nghiên cứu, áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất xanh, tuân hoàn trong đó trọng tâm là hệ thống điện mặt trời, sử dụng các nguyên phụ liệu tái chế, tiến hành đăng ký đánh giá cấp chứng chỉ sản xuất xanh. Cụ thể, trong năm 2024, Công ty đã phối hợp tốt với các đơn vị thực hiện các đợt đánh giá nhà máy đặc biệt đã đánh giá tái chứng nhận chứng chỉ Better Work, chứng chỉ sản xuất hàng tái chế RCS, Higg index để phục vụ sản xuất mặt hàng tái chế đúng tiêu chuẩn.

Bằng những nỗ lực này, Công ty đã, đang và sẽ tiếp tục đóng góp bảo vệ tài nguyên và môi trường sống, hướng đến mục tiêu phát triển kinh tế bền vững, gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Công ty cổ phần 28.1 nhận thức được rằng người lao động luôn là yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty, chính vì thế Công ty luôn có những chính sách để có thể quan tâm và hỗ trợ kịp thời đời sống của toàn thể cán bộ công nhân viên. Đồng thời, để quan tâm đến sức khỏe tinh thần và thể chất của người lao động, Công ty còn thường xuyên tổ chức khám sức khỏe định kỳ, các hoạt động đoàn thể, hoạt động ngoài trời để mọi người có thể gắn kết hơn. Công ty còn cam kết trả lương đúng hạn, cũng như trích nộp đầy đủ các khoản bảo hiểm, đảm bảo quyền lợi của nhân viên. Ngoài ra để nâng cao tay nghề, giúp đáp ứng mức độ hoàn thiện của sản phẩm mà Công ty đề ra, Công ty tổ chức những khóa học nâng cao cho nhân viên. Thế nhưng mặc dù đã đầu tư chi phí cao cho việc đào tạo, vì sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành xảy ra thường xuyên, nên không tránh khỏi tình trạng biến động nguồn nhân lực. Vì vậy, Công ty đã rất chú trọng trong việc xây dựng chính sách giữ chân người lao động, nâng mức thưởng năng suất và chuyên cần.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Trong quá trình hoạt động, Công ty tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của cộng đồng.

Tại khuôn viên và nơi làm việc Công ty, Ban lãnh đạo khuyến khích, động viên và đồng hành cùng người lao động tham gia và đạt kết quả tốt trong các cuộc thi mà Tổng công ty tổ chức như: Cuộc thi chuyên đổi số, Cuộc thi cán bộ phụ nữ giỏi, tổ chức hội thao chào mừng ngày thành lập công ty, ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam... tạo nên không khí, động lực cho toàn thể Công nhân viên của Công ty, gắn kết tinh thần đoàn kết giữa các cá nhân, người lao động trong nhiều Công ty con, Công ty liên kết thuộc Tổng Công ty và địa phương. Tổ chức thăm hỏi các gia đình cán bộ công nhân viên có khoản cảnh khó khăn, các gia đình chính sách, hỗ trợ xây, sửa nhà cho cán bộ đoàn viên công đoàn....

Công ty luôn khắc ghi tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái là phẩm chất tốt đẹp cần được gìn giữ, và là cốt lõi của sự phát triển bền vững của đất nước. Do đó, Công ty luôn ý thức, nỗ lực, góp phần nhỏ của mình cho sự phát triển của cộng đồng xã hội xung quanh, song song với hoạt động kinh doanh.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Đối với hoạt động kinh doanh

Năm 2024 dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ, Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty, tập thể Công ty 28.1 đã đạt được các kết quả nhất định, đạt vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, từng bước ổn định các mặt hoạt động, ổn định việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động và tạo niềm tin cho toàn thể cán bộ công nhân viên hăng say sản xuất.

Đối với tình hình nhân sự

Công ty Luôn đảm bảo thời gian trả lương sớm cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định, cũng như đóng nộp đủ các khoản Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Ngoài ra, những chế độ phúc lợi khác về nghỉ hưu, ốm đau, bệnh tật, thai sản cũng đều được Công ty đảm bảo duy trì và giải quyết. Việc quan tâm, thực hiện đầy đủ quyền lợi cho người lao động không chỉ mang lại lợi ích cho người lao động, mà còn mang lại lợi ích cho chính Công ty.

Đối với tình hình tài chính

Tuy nền kinh tế cả trong lẫn ngoài nước vẫn còn nhiều biến động, tình hình tài chính của Công ty trong năm nay vẫn được đảm bảo, Công ty vẫn kiểm soát tốt các chi phí cơ cấu tài sản và nguồn vốn của mình. Trong công tác quản lý, Công ty chấp hành các quy định của Nhà nước như Luật Doanh nghiệp, Luật Phòng chống tham nhũng và Luật Thuế, cũng như là các Điều lệ của Quân đội Việt Nam.

Công ty luôn tuân thủ việc ghi nhận doanh thu, có hồ sơ, chứng từ đầy đủ theo chế độ kế toán, chính sách pháp luật và các căn cứ liên quan khác. Ngoài ra, Công ty luôn coi trọng việc quản lý công nợ phải thu và nợ phải trả, thường xuyên đôn đốc khách hàng để thu hồi công nợ, phục vụ cho việc lập kế hoạch tài chính, đảm bảo dòng tiền phục vụ tốt cho tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty. Từ đó đảm bảo khả năng thanh toán tốt, tạo niềm tin cho khách hàng và đối tác, nâng cao uy tín và góp phần ổn định hiệu quả hoạt động sản xuất của Công ty.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển của mình, Công ty cổ phần 28.1 luôn nhận thức được vai trò của việc giữ gìn bảo vệ môi trường và đóng góp cho cộng đồng trong chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Công ty đã thực hiện các chiến lược, phong trào nhằm bảo vệ, giữ gìn môi trường, tuân thủ pháp luật về môi trường cũng như đóng góp cho phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành công ty

Trong năm 2024, do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế và xung đột vũ trang giữa các nước trên thế giới nên thị trường tiêu thụ bị sụt giảm nghiêm trọng, nguồn hàng gặp khó khăn cả về số lượng và chất lượng: mặt hàng chủ lực là men suit không đủ đáp ứng năng lực nên phải nhận thêm các mặt hàng nữ, hàng gia công nội địa, đa số đơn hàng là nhỏ lẻ.

Tình hình chính trị, kinh tế thế giới có nhiều bất ổn, căng thẳng dẫn đến nguồn hàng bị ngưng trệ cục bộ cả đầu vào và đầu ra. Nhưng Hội đồng quản trị cũng như Ban điều hành Công ty đã ra nhiều chủ trương giải pháp, lãnh đạo công ty. Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị về định hướng chiến lược, điều hành sản xuất kinh doanh cả về vật chất lẫn tinh thần. Đời sống thu nhập của người lao động ổn định đã động viên khích lệ tinh thần cho người lao động yên tâm sản xuất, gắn bó lâu dài với công ty. Kết quả, Công ty cổ phần 28.1 đã hoàn thành kế hoạch năm 2024.

Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát các hoạt động của công ty như sau:

- Chỉ đạo thực hiện báo cáo thường niên năm 2023 và các báo cáo Tài chính năm 2024.
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng thường niên năm 2024.
- Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện sản xuất kinh doanh của công ty nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết mà Hội đồng quản trị đã ban hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

DVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	KH 2025/ TH 2024 (%)
1	Tổng doanh thu	342.127	360.000	105,22
2	Thu nộp ngân sách	15.340	19.309	125,87
3	Lợi nhuận trước thuế	11.029	12.000	108,8
4	Thu nhập bình quân (người/ tháng)	12,496	13	104,03
5	Tỷ lệ chi cổ tức (dự kiến)	12,5%	15%	120

Năm 2025 được dự báo sẽ là một năm đầy thách thức, bối cảnh kinh tế thế giới vẫn còn

hiều bất ổn, cạnh tranh ngày càng gay gắt, nhiều nhà máy có thông tin thiếu hụt hàng hóa đặc biệt là các nhà máy có năng lực sản xuất quy mô lớn. Chiến lược thị trường ngách nhỏ lẻ, giá cao bị cạnh tranh gay gắt đặc biệt sự đổ bộ hàng hóa giá rẻ từ Bangladesh về Việt Nam tạo ra sự bão hòa đơn giá gia công, các doanh nghiệp quy mô nhỏ kém lợi thế hơn trong đàm phán và cạnh tranh đơn hàng. Các chi phí đều tăng. Công tác tuyển dụng và giữ chân lao động trực tiếp sản xuất vẫn gặp nhiều khó khăn đặc biệt lao động ngành may tiếp tục đối mặt nguy cơ thiếu lao động, mất lao động do sự kém hấp dẫn của ngành may so với các ngành nghề dịch vụ khác dẫn tới sự dịch chuyển lao động ra khỏi ngành.

Trong điều kiện đó, Hội đồng quản trị đề ra phương hướng, nhiệm vụ mục tiêu chủ yếu trong năm 2025 như sau:

+ Luôn bám sát các chỉ tiêu kế hoạch để điều hành quản lý sản xuất, các chỉ tiêu kế hoạch quý cụ thể: Quý I từ 23% kế hoạch năm, Quý 2 từ 27%, Quý 3 từ 25% và quý 4 từ 25%, mục tiêu đạt tối thiểu là 100% kế hoạch năm đã xây dựng.

+ Đảm bảo chia cổ tức cho cổ đông tối thiểu 15%.

+ Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, trọng tâm là triển khai thành công phần mềm ERP

+ Xây dựng đề án chuyển đổi phương thức sản xuất từ FOB chỉ định sang phương thức sản xuất mang lại giá trị cao hơn là OEM (chủ động nguyên phụ liệu) và hướng tới ODM (chủ động thiết kế)

+ Lập quy hoạch mặt bằng tổng thể, lên thiết kế và chuẩn bị xây dựng showroom và văn phòng phục vụ cho chuyển đổi phương thức sản xuất.

+ Chuẩn bị các yếu tố sẵn sàng cho thực hiện chiến lược giai đoạn 2026-2030

+ Trong công tác quản lý điều hành sản xuất cần bám sát các mục tiêu trọng tâm dưới đây:

- Mục tiêu ổn định nguồn hàng, khách hàng: Luôn đảm bảo cho sản xuất ổn định trong và ngoài xưởng trong đó trọng tâm là tăng cường kết nối với khách hàng, đặc biệt kết nối tốt với nhóm khách hàng truyền thống. Cam kết đảm bảo thực hiện các năng lực đã xác nhận với khách đúng thời gian, đảm bảo chất lượng, nhanh chóng xử lý các vấn đề trong sản xuất trên cơ sở hài hòa, các bên đồng hành cùng nhau, giữ vững uy tín thương hiệu đối với mọi đối tượng khách hàng.

- Mục tiêu phát triển kinh doanh thương mại hiệu quả: Làm tốt kế hoạch nguồn hàng và xác nhận năng lực với các xưởng gia công trong đó cần đảm bảo phải đảm bảo thực hiện năng lực đã book và giữ uy tín với xưởng. Từ năm 2025 Công ty định hướng sản xuất trong xưởng 100% đơn hàng FOB, các đơn hàng CMPT/CM thuần túy như quần tây, áo nữ, hàng đồng phục, bảo hộ lao động,...

- Mục tiêu điều hành sản xuất linh hoạt, hiệu quả: thúc đẩy tăng năng suất, bố trí chuyên sản xuất ổn định, hàng hóa phù hợp với thể mạnh của từng chuyên.

Mục tiêu đẩy mạnh đầu tư, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh hiệu quả: Đẩy mạnh đầu tư máy móc thiết bị sớm để thúc đẩy năng suất, tích cực cải tạo nhà xưởng tạo môi trường làm việc xanh, sạch đẹp tạo không khí phấn khởi cũng như thu hút khách hàng tới tham quan, đánh giá nhà máy. Tích cực triển khai phần mềm ERP vào quản lý hệ thống để số liệu báo cáo rõ ràng, minh bạch, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Tăng cường công tác quản trị hiệu quả, xây dựng nền nếp chính quy, an toàn mọi mặt.

- Tích cực tuyển dụng và nghiên cứu các biện pháp giữ chân lao động để giữ ổn định và gia tăng quy mô. Đào tạo nhân sự quản lý, sắp xếp lại bộ máy theo hướng tinh gọn, chuyên môn hóa cao.

- Tích cực triển khai các định hướng về thị trường, khách hàng chuyển đổi phương thức sản xuất bám sát định hướng chiến lược 2026-2030.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành phần và cơ cấu Hội đồng quản trị

Tính tại ngày 31/12/2024

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu (cổ phần)		Tỷ lệ sở hữu (%)
			Đại diện	Cá nhân	
1	Trần Doãn Thoan	Chủ tịch Hội đồng quản trị	17.386.605	0	35,75
2	Nguyễn Thiện	Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty	14.225.404	0	29,25
3	Nguyễn Văn Học	Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc Công ty	0	0	0

b. Danh sách thay đổi thành viên HĐQT trong năm:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Trường Sơn	Chủ tịch Hội đồng quản trị	14/10/2020	28/03/2024
2	Trần Doãn Thoan	Chủ tịch Hội đồng quản trị	28/03/2024	
3	Trần Doãn Thoan	Thành viên Hội đồng quản trị		28/03/2024
4	Nguyễn Thiện	Thành viên Hội đồng quản trị	29/04/2022	
5	Nguyễn Văn Học	Thành viên Hội đồng quản trị	28/03/2024	

c. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

d. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm:

Hàng tháng, hàng quý Hội đồng quản trị nghe Ban điều hành Công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, kịp thời chỉ đạo Công ty tháo gỡ khó khăn hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

- Hội đồng quản trị nghiên cứu báo cáo của Công ty để kịp thời chấn chỉnh hoạt động của Công ty vào nề nếp. Thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện theo các quy định của Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ, pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trọng việc điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty. Giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của Ban điều hành, hoạt động theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty. Tổ chức họp Hội đồng quản trị định kỳ. Thực hiện giám sát và đánh giá theo từng quý để đảm bảo Ban điều hành thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra trong năm.

- Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành:
- Đảm bảo thực hiện công bố thông tin, Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính... theo quy định pháp luật và theo Điều lệ Công ty.
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng thường niên năm 2024.
- Tăng cường chỉ đạo, giám sát thường xuyên việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định mà Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã ban hành.
- Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

c. Số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Trường Sơn	2/2	100	Miễn nhiệm 28/03/2024
2	Trần Doãn Thoan	7/7	100	
3	Nguyễn Thiện	7/7	100	
4	Nguyễn Văn Học	5/5	100	Bỏ nhiệm 28/03/2024

- Nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Trong năm Hội đồng quản trị đã tổ chức 7 phiên họp, nội dung cụ thể các phiên họp tương ứng như sau:

+ Phiên họp lần thứ 1

Tổ chức ngày 22/01/2024

Nội dung:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 1/2024.
- Kế hoạch chi tiền lương cuối năm và hỗ trợ lương sau tết Nguyên Đán.
- Công tác đầu tư.
- Công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Công tác cán bộ chủ chốt và người đại diện giữ vốn.
- Dự thảo Quy chế công bố thông tin.

+ Phiên họp lần thứ 2

Tổ chức ngày 29/02/2024

Nội dung:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2 tháng và ước thực hiện quý 1/2024.
- Công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Phương án lương năm 2024. Công tác đầu tư năm 2024.

+ Phiên họp lần thứ 3

Tổ chức ngày 28/03/2024

Nội dung:

- Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần 28.1.

+ Phiên họp lần thứ 4

Tổ chức ngày 08/04/2024

Nội dung:

- Về việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức bằng tiền năm 2023 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua+ Thay đổi thời gian tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần 28.1.

+ Phiên họp lần thứ 5

Tổ chức ngày 31/05/2024

Nội dung:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 5 tháng và ước thực hiện 6 tháng năm 2024.
- Triển khai dự án đầu tư năm 2024.
- Triển khai thực hiện chuyển đổi số. Triển khai thực hiện chuyển đổi xanh.
- Xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2026-2030.
- Dự kiến chi thường Ban điều hành doanh nghiệp năm 2023.
- Nợ phải trả nhà cung cấp nguyên phụ liệu trên 2 năm không còn giao dịch.
- Kế hoạch tổ chức chương trình nghỉ mát cho người lao động năm 2024.

+ Phiên họp lần thứ 6

Tổ chức ngày 29/08/2024

Nội dung:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý 3 và kế hoạch quý 4 và ước thực hiện năm 2024.
- Thông qua chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2026-2030.
- Triển khai công tác mua sắm, sửa chữa năm 2024. Triển khai phần mềm ERP.
- Công tác nhân sự.

+ Phiên họp lần thứ 7

Tổ chức ngày 24/10/2024

Nội dung:

- Các chỉ tiêu chính và nhiệm vụ trọng tâm, định hướng xây dựng kế hoạch năm 2025.
- Điều chỉnh các chỉ tiêu chính và quy hoạch mặt bằng cho chiến lược phát triển giai đoạn 2026-2030.
- Quyết định bổ nhiệm cán bộ.

f. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có

g. Đào tạo về quản trị công ty.

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát**a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Tính tại ngày 31/12/2024**

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Hoàng Mạnh Cường	Trưởng ban	0	0
2	Nguyễn Thanh Định	Thành viên	0	0
3	Trần Mạnh Cường	Thành viên	0	0

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát trong năm:

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

+ Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ công ty, giám sát tình hình thực thi nghị quyết của Hội đồng quản trị.

+ Giám sát Hội đồng quản trị trong việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tuân thủ đúng quy định.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

+ Thường xuyên thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh cũng như thực hiện công tác tài chính của Ban điều hành thông qua việc tham gia các cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

+ Ban kiểm soát Công ty luôn phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban điều hành nhằm nắm bắt nguyên tắc tuân thủ quy định pháp luật và lợi ích cổ đông.

- Số lượng các cuộc họp Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi tham dự họp	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Hoàng Mạnh Cường	Trưởng ban	04/04	100	
3	Nguyễn Thanh Định	Thành viên	04/04	100	
4	Trần Mạnh Cường	Thành viên	04/04	100	

- Nội dung và kết quả của các cuộc họp:

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 phiên họp. Nội dung các phiên họp, trao đổi tập trung vào những vấn đề sau:

- + Lập kế hoạch hoạt động kiểm tra trong năm 2024;
- + Kiểm tra, theo dõi và giám sát việc quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- + Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp hồ sơ chứng từ kế toán và báo cáo tài chính theo quý, năm 2024.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, điều hành và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

ĐVT: đồng

STT	Họ và tên	Tổng lương	Tổng thù lao
1	Hội đồng Quản trị		
	Nguyễn Trường Sơn		12.000.000
	Trần Doãn Thoan		42.000.000
	Nguyễn Thiện	441.396.069	24.000.000
	Nguyễn Văn Học	335.701.422	18.000.000
2	Ban điều hành		
	Tăng Hùng	310.288.849	18.000.000
3	Ban Kiểm soát		
	Hoàng Mạnh Cường		24.000.000
	Nguyễn Thanh Định		12.000.000
	Trần Mạnh Cường		12.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu		Số cổ phiếu sở hữu cuối		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Trường Sơn	Chủ tịch Hội đồng quản trị/thành viên không điều hành	34.000	0,7%	35.000	0,7%	Mua tính đến ngày 28/03/2024

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Việc quản trị Công ty luôn được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ nhằm đảm bảo Công ty được vận hành suôn sẻ, theo đuổi các mục tiêu vì lợi ích chung của công ty nói chung và của các cổ đông nói riêng, tạo mọi điều kiện cho việc giám sát hoạt động của

công ty một cách hiệu quả.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán gồm:

- + Bảng Cân đối kế toán
- + Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- + Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Nguồn số liệu: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Công ty

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Định giá Việt Nam, trụ sở chính: Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, Số 165 đường Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 024.62 670 491/492/493; Fax 024.62 670 494; Website: www.vae.com.

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn <https://agtex281.com/vi/quan-he-co-dong.html>.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thiện